

Vu Lan ... nhớ mẹ

ISSN: 2734-9195 14:30 28/07/2026

Mãi sau này tôi mới nhận ra, bước qua bậc thềm chính điện, nơi ngày xưa mẹ vẫn thường đưa tôi đến, cửa Phật là nơi con người ta được phép cởi bỏ hoàn toàn lớp áo giáp gai góc của cuộc đời.

Không khí của những ngày Rằm tháng Bảy bao giờ cũng mang một phong vị thật đặc biệt, khác hẳn cái náo nhiệt hay trầm mặc của những mùa trăng khác trong năm.

Thời tiết bắt đầu đổ những cơn mưa - nắng thất thường như đang cùng người trò chuyện. Trong cái nghiêng mình của thời gian, lòng người chợt chùng xuống, dịu lại, khẽ khàng mở ra đón mùa Vu Lan.

Ngày còn nhỏ, mỗi lần theo mẹ đi chùa vào mùa **Vu Lan**, suy nghĩ non nớt của đứa trẻ trong tôi chỉ là được đi chơi. Tôi như một chiếc bóng nhỏ, lú lú bước theo chân mẹ đến nơi cửa Phật. Tôi đâu đã biết gì về ý nghĩa của mùa Vu Lan.

Ngày đó, tôi chỉ biết thấp nén nhang thơm khói bay nghi ngút, chắp đôi tay bé xíu thành kính lạy Phật và thành tâm cúng dường công đức Tam bảo. Bài học đầu tiên về Phật giáo mà mẹ dạy tôi là qua những bức tranh được treo trên tường mỗi dịp theo mẹ đến chùa. Thỉnh thoảng, mẹ dẫn tôi xuống bếp phụ giúp các thầy, các cô nhặt bó rau, rửa chiếc bát, rồi lại háo hức theo đoàn đi thiện nguyện, mang niềm vui đến những vùng đất xa xôi còn nhiều khó khăn.

Thường xuyên đi chùa vào mùa Vu Lan, tôi nhận ra không gian nơi chính điện tập trung phần lớn những mái đầu đã điểm bạc. Đó là các bà, các mẹ lớn tuổi đến tụng kinh, thỉnh thoảng mới thấy một vài chú trung niên đi lễ Phật.

Với bản tính tò mò của một đứa trẻ, tôi lần la hỏi chuyện và học hỏi từ mọi người, ngỡ ngàng nhận ra phần lớn mọi người tìm về chốn này đều đã từng trải qua những biến cố dâu bể của cuộc đời, mang trong lòng những tổn thương và mất mát không gì khóa lấp. Họ nương tựa cửa Phật như một hành cây nghiêng mình tìm chỗ tựa, nhạt nhòa từng chút bình an và thanh thản cho tâm hồn sau muôn vàn đau khổ. Còn tôi ngày ấy, bước vào chốn linh thiêng vẫn giữ nguyên

vện cái trong trẻo, hồn nhiên của một đứa trẻ vô tư bởi tôi biết, mình may mắn vẫn còn có mẹ ở bên.

Cuộc đời vốn là một dòng sông dài nhiều thác ghềnh với những khúc quanh mà chẳng ai lường trước được chữ “ngờ”. Ngày mẹ tôi rời bỏ cõi tạm cũng đúng vào ngày Rằm tháng Bảy. Hôm ấy, trời trút xuống một cơn mưa giông xối xả, như cùng đất trời khóc thương cho trọn một kiếp người.

Kể từ đó, mỗi mùa **Vu Lan** về trong lòng tôi lại nhuộm một màu xám xịt của sự cô đơn. Tôi vẫn đến chùa, nhưng không còn lảng xảng như ngày trước, thích đứng nép mình nơi góc sân rộng mênh mông. Nhìn dòng người qua lại tấp nập trong màu áo lam thanh thuần, nhìn những nụ cười rạng rỡ của bao người, lòng tôi chợt lặng đi.

Mọi người hoan hỉ trong niềm hạnh phúc trọn vẹn, còn tôi, giữa chốn đông đúc ấy, cảm thấy mình lọt thỏm vào khoảng trống miên man, nỗi buồn hoang hoải như cơn gió lạnh trút thẳng vào lồng ngực.



Hình ảnh minh họa (sưu tầm).

Biết bao hoài niệm cũ cứ thế dội về, cuộn trào thành từng gợn sóng vỗ vào ký ức. Tôi thềm đến chấy lòng được nhìn lại nụ cười hiền tỏa nắng mùa xuân của mẹ, nhớ xiết bao bàn tay hao gầy nâng niu đóa hồng đỏ thắm cài lên ngực áo cho tôi. Nhớ những buổi chiều, hai mẹ con ngồi chia nhau đĩa xôi chén chè ngọt lành của các quý thầy quý cô, nghe tiếng chuông ngân xa trong buổi hoàng hôn buông xuống. Khoảnh khắc mà tôi từng nghĩ cuộc đời này thật đẹp và bình yên

quá đổi.

Thời gian như dòng nước chảy mãi miết chẳng bao giờ ngoảnh lại, mang mẹ đi xa, bỏ lại mình tôi ôm trọn những hoài niệm tha thiết của những mùa Vu Lan cũ. Những ký ức từng là suối nguồn ấm áp nâng đỡ tâm hồn tôi, giờ đây mỗi lần chạm đến lại hóa thành một nốt trầm sâu thẳm, khiến lồng ngực nhói lên những cơn đau quặn thắt.

Thế rồi, giữa những ngày tháng nỗi buồn cứ vây bám lấy tôi như hình với bóng, tôi tìm đến lời khuyên của những người đi trước. Họ khuyên tôi hãy siêng năng đi chùa, chăm làm việc thiện, chú tâm đọc kinh niệm Phật để hồi hướng **công đức** cho mẹ, giúp linh hồn mẹ nhẹ bước vãng sinh Tịnh Độ, rũ bỏ hết bụi trần mà về với cõi Phật an vui.

Lắng lòng nghe theo, tôi bắt đầu đi chùa thường xuyên hơn, đều đặn mỗi tối sau giờ làm. Giờ đây, tôi trở lại nơi này với một tâm thế khác, không còn là đứa trẻ vô ưu lú lú bên chân mẹ ngày nào. Tôi đến để cầu xin được nương tựa vào ba ngôi báu Phật - Pháp - Tăng khi lòng đang chênh chao, đến để thành tâm thắp nén tâm hương cầu siêu cho hương linh của mẹ và cầu an cho gia đình.

Những ngày đầu, những bài kinh với ngôn ngữ Hán Việt cổ xưa đối với tôi thật khó hiểu. Tôi cứ đọc theo đại chúng một cách máy móc mà chẳng thể nào thấm thấu được ý nghĩa ẩn sau từng con chữ. Tôi cũng không hiểu rõ về “*thần lực nhiệm màu*” mà người ta vẫn thường nhắc đến. Tôi chỉ biết bám víu vào cảm nhận của riêng mình. Sau mỗi thời kinh bước ra khỏi chính điện, toàn thân tôi nhẹ nhõm lạ kỳ như vừa trút bỏ được ngàn cân đá tảng. Nỗi buồn mất mẹ dường như dịu lại và đêm hôm đó, tôi có được một giấc ngủ an lành không mộng mị.

Dù đã quen với việc đi chùa đọc kinh, tôi vẫn luôn nghĩ đọc kinh là một cách để học làm người tử tế và sống bao dung hơn. Để rồi khi lật giở từng trang kinh Vu Lan Bồn “*Khi sinh con ra, người mẹ phải uống tám hộc bốn đấu sữa huyết, ăn nằm không yên, chịu muôn vàn đau đớn. Thân thể hao gầy, xương tủy tiêu hao nên khi chết đi, xương của người phụ nữ thường nhẹ và có màu đen mực*”, dòng chữ như những thước phim quay chậm, cho tôi thấu hiểu hành trình đầy khó nhọc mà mẹ đã đi qua.

Đó là những vất vả lo toan gánh gồng cả về thể xác lẫn tâm hồn để nuôi nấng tôi thành người. Lời kinh ấy giờ đây không còn là những con chữ vô tri trên trang giấy, mà là sợi dây kết nối tâm linh vô hình giữa hai bờ âm dương, là tiếng chuông thức tỉnh thiêng liêng về hai chữ “*đạo hiếu*”.

Mãi sau này tôi mới nhận ra, bước qua bậc thềm chính điện, nơi ngày xưa mẹ vẫn thường đưa tôi đến, cửa Phật là nơi con người ta được phép cởi bỏ hoàn toàn lớp áo giáp gai góc của cuộc đời. Ở đây, mọi người đều sống tự tại như cỏ cây, khiêm hạ như dòng nước, bao dung như lòng đất, sẵn sàng dang tay giúp đỡ lẫn nhau bằng tình người nồng ấm. Trong thân tâm lúc ấy chỉ còn lại sự trú ngụ của **bình yên**, sự chú tâm tuyệt đối vào từng cái chớp tay khẩn nguyện, từng lời kinh trầm bổng và tiếng mõ gõ nhịp thời gian. Mọi hơn thua, giận hờn, áp lực và lo toan thường ngày cũng theo làn khói hương mà tan loãng vào hư không.

Đôi khi, ở một giai đoạn chênh vênh lạc lối nào đó của cuộc đời, con người ta thực sự cần một điểm tựa vô hình. Một điểm tựa tâm linh neo giữ lòng mình lại trước dòng đời vạn biến, tiếp thêm nguồn sức mạnh nội tại để bước chân thêm vững vàng trên hành trình phía trước.

Mùa Vu Lan năm nay không còn mẹ ở bên, nhưng tôi tin những lời kinh nguyện cầu từ tận đáy lòng sẽ chạm được đến thế giới an yên nơi mẹ đang mỉm cười dõi theo những bước con đi.

Tác giả: **Hoàng Thị Tuyết Nhung**